



tāo zi

绦子

noun · silk ribbon or cord

Example Sentence

Tā de qún zi shàng yǒu yī tiáo piào liang de tāo zi
她的裙子上有一条漂亮的绦子。

There is a beautiful ribbon on her skirt.

Trace each character, then write the word on your own.

绦	绦	绦	绦	绦	绦	绦	绦	绦	绦	绦
绦	绦									

子	子	子	子	子	子					
